

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **171/2020/HSST**
Ngày: 30/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Hồng Bách**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Dương Xuân Đính**

Bà Nguyễn Thị Giang

***Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thu Thảo** – Thư kí Tòa án nhân dân huyện Đông A.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Kim Thanh- Kiểm sát viên**

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165 /2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1977 tại Hà Nội; Đăng kí nhân khẩu thường trú: số 5 phố Đặng Trần C, phường Quốc Tử G, Đống Đ, Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn Mai C, xã Đại M, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Quốc H con bà Ngô Thị Ngọc T; Có chồng Đặng Thị C (đã ly hôn) và có 01 con, lớn sinh năm 2006,

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Đỗ Thị H, luật sư thuộc văn phòng luật sư Bảo N, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Nguyễn Thị Thanh T bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h15' ngày 06/5/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự, Công an huyện Đông A phối hợp với Công an xã Đại M phát hiện bắt quả tang tại nhà bị cáo Phạm Văn N tại thôn Đại Đ, xã Đại M, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội có các bị cáo Phan Thị Nhật L, Lê Trung A, Lưu Văn C, Hoàng Văn H, Vũ

Anh Đ, Vương Thị Phương L1 và Phùng Văn N cùng các bị can Trần Văn C, Nguyễn Thị Thanh T đang đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” ăn tiền. Ngoài ra, còn có các anh: Phạm Hữu C1, sinh năm 1984, Vương Đức D, sinh năm 1975, đều trú tại: Thôn Đại Đ, xã Đại M, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội và anh Lương Văn H1, sinh năm 1972, trú tại: Thôn Sáp M, xã Võng L, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội có mặt nhưng không tham gia chơi. Tổ công tác thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 6.940.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 chăn hoa, 01 bát nhựa màu hồng đựng tiền phé bên trong có 100.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 7.040.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đưa người và vật chứng về trụ sở làm rõ.

Cơ quan điều tra thu giữ:

- Cửa bị cáo Phạm Văn N: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu đen, số Imei: 355331083483834, lắp sim số thuê bao: 0933728000; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 vỏ màu trắng, số Imei: 351981064711415, lắp sim số thuê bao: 0986083000; 01 đầu thu camera nhãn hiệu “Dahua” màu đen.

- Cửa bị cáo Lê Trung A: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 vỏ màu trắng, số Imei: 352978096180345, lắp sim số thuê bao: 0962828001.

- Cửa bị cáo Hoàng Văn H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 vỏ màu đen, số Imei: 355343083244215, lắp sim số thuê bao: 0986027477.

- Cửa bị cáo Vũ Anh Đ: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 vỏ màu trắng, số Imei1: 356342101606289, số Imei2: 356342101803431, lắp sim số thuê bao: 0904801202.

- Cửa bị cáo Vương Thị Phương L1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 vỏ màu ghi đen, số Imei1: 357730102861136, số Imei2: 357730103861135, lắp sim số thuê bao: 0972239868.

- Cửa bị cáo Lưu Văn C: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 vỏ màu xám, số Imei: 352017071034548, lắp sim số thuê bao: 0343256722.

- Cửa bị can Nguyễn Thị Thanh T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số Imei1: 354481090496484, số Imei2: 354481095496489, lắp sim số thuê bao: 0977842472.

- Cửa bị can Trần Văn C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 plus vỏ màu đen, số Imei1: 868208039216064, số Imei2: 868208039216072, lắp sim số thuê bao: 0966563956.

- Cửa bị cáo Phùng Văn N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 vỏ màu đồng, số Imei1: 357202078509909, số Imei2: 357202078509907, lắp sim số thuê bao: 0865038244.

- Cửa anh Lương Văn H1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng, số Imei1: 861216034029199, số Imei2: 861216034029181 lắp sim số thuê bao: 0967549671 và 0947747372.

- Cửa anh Vương Đức D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s vỏ màu đen, số Imei1: 866531046737356, số Imei2: 866531046737349, lắp sim số thuê bao: 0362250995.

- Cửa anh Phạm Hữu C1: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 vỏ màu trắng (vỏ máy bị vỡ), số Imei: 990002748206941, lắp sim số thuê bao: 0968388885 và số tiền 2.550.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được:

Khoảng 19h30' ngày 06/5/2020, bị cáo Lưu Văn C, anh Lương Văn H1 và anh Vương Đức D đến nhà bị cáo Phạm Văn N uống nước. Bị cáo Vũ Anh Đ đến nhà bị cáo Phạm Văn N ăn tối cùng gia đình bị cáo N. Sau đó, lần lượt các bị cáo Phùng Văn N, Vương Thị Phương L1 đến nhà bị cáo N. Khoảng 20h30', các bị cáo rủ nhau vào phòng ăn nhà bị cáo Phạm Văn N đánh bạc. Bị cáo Hoàng Văn H lấy bộ bài tú lơ khơ để sẵn trong tủ ở phòng ăn rồi cùng các bị cáo Phùng Văn N, Vương Thị Phương L1, Lưu Văn C, Lê Trung A đánh bạc dưới hình thức đánh "liêng" ăn tiền. Sau đó các bị cáo Vũ Anh Đ, Phan Thị Nhật L (vợ bị cáo Phạm Văn N) và bị can Nguyễn Thị Thanh T đến cùng tham gia. Khoảng 10 phút sau, bị can Trần Văn C đến cùng tham gia đánh bạc. Các anh Phạm Hữu C1 và Lương Văn H1 vào phòng ngồi xem các con bạc chơi.

Những người chơi bài thống nhất chơi đánh "liêng" với mức thắng thua như sau: Gom gà mỗi người 10.000 đồng, mỗi con bạc "tố" tối thiểu 10.000 đồng, được "tố" tối đa 50.000 đồng. Đối với ván bài được "sáp" (03 quân bài giống nhau khác chất) hoặc được "liêng đồng hoa" (03 quân bài liên tiếp nhau cùng chất) thì những người thua mất 50.000 đồng cho người thắng, khi đó người chơi thắng sẽ bỏ 50.000 đồng tiền phé vào chiếc bát nhựa màu hồng cho bị cáo Phạm Văn N là chủ nhà hưởng. Quá trình đánh bạc, bị can Nguyễn Thị Thanh T và bị cáo Vương Thị Phương L1 mỗi người được một ván "Liêng đồng hoa" và "Sáp" nên bỏ ra ngoài chiếc bát nhựa 50.000 đồng; bị cáo Lê Trung A cũng được một ván "Liêng đồng hoa" nhưng không nộp tiền phé. Do thấy bị cáo Lưu Văn C chơi bị thua nên bị cáo Phạm Văn N nói: "anh để em cầm hộ cho mấy ván", bị cáo Lưu Văn C đồng ý đưa bài cho bị cáo N đánh hộ được 02 ván (chơi bằng tiền của bị cáo C) để đi vệ sinh, khi vừa quay lại thì đám bạc bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Phan Thị Nhật L, Lê Trung A, Hoàng Văn H, Vũ Anh Đ, Vương Thị Phương L1, Lưu Văn C, Phùng Văn N và Trần Văn C, Nguyễn Thị Thanh T khai nhận hành vi phạm tội và khai cụ thể về số tiền sử dụng đánh bạc như sau:

- Bị cáo Phạm Văn N khai sử dụng nhà ở của mình, chuẩn bị bài tú lơ khơ, chăn và bát nhựa (để tiền phé) hưởng lợi, cầm bài đánh hộ Lưu Văn C 02 ván, chơi bằng tiền của C. Khi bị bắt quả tang, các con bạc bỏ trong bát nhựa 100.000 đồng tiền phé, bị tạm giữ.

- Bị cáo Phan Thị Nhật L khai trực tiếp đánh bạc tại nhà mình, bỏ ra 850.000 đồng để đánh bạc, đánh được khoảng 10 ván, khi bị bắt thắng được 200.000 đồng, vút hết tiền dưới chiếu.

- Bị cáo Lê Trung A khai mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 10 ván, trong đó được một ván "liêng đồng hoa 9-10-J cơ nhưng không nộp phé, khi bị bắt thắng khoảng 200.000 đồng, vút hết tiền dưới chiếu.

- Trần Văn C khai mang theo 200.000 đồng đánh bạc, đánh được khoảng 05 ván, chưa nộp phé ván nào, khi bị bắt thua hết tiền.

- Bị can Nguyễn Thị Thanh T khai mang theo 200.000 đồng đánh bạc, đánh được khoảng 05-06 ván, trong đó được một ván "liêng đồng hoa 2-3-4 rô"

nên nộp phé 50.000 đồng, khi bị bắt đang thắng nhưng không nhớ thắng bao nhiêu, rút hết tiền dưới chiếu.

- Bị cáo Lưu Văn C khai mang theo 2.430.000 đồng đánh bạc, đánh được khoảng 7-8 ván, chưa nộp phé ván nào. Quá trình đánh bạc đưa cho N chủ nhà cầm bài đánh hộ 02 ván, khi bị bắt thua còn 2.155.000 đồng rút dưới chiếu.

- Bị cáo Hoàng Văn H khai mang theo 180.000 đồng, đánh được khoảng 10 ván, chưa nộp phé ván nào, khi bị bắt thua khoảng 80.000 đồng, rút hết tiền dưới chiếu.

- Bị cáo Vũ Anh Đ khai được Phan Thị Nhật L gọi đến nhà, mang theo 2.000.000 đồng đánh bạc, không nhớ đánh được bao nhiêu ván, chưa nộp phé ván nào, khi bị bắt không nhớ thắng hay thua, rút hết tiền dưới chiếu.

- Bị cáo Vương Thị Phương L1 khai mang theo 570.000 đồng tham gia đánh bạc cùng con bạc, chơi được khoảng 5-6 ván, trong đó có một ván được “sáp 8-8-8” nên nộp phé 50.000 đồng, khi bị bắt đang thắng nhưng không rõ thắng bao nhiêu tiền, rút hết tiền dưới chiếu.

- Bị cáo Phùng Văn N khai mang theo 230.000 đồng, không nhớ đánh được bao nhiêu ván, chưa nộp phé ván nào, khi bị bắt thua 130.000 đồng, rút hết tiền dưới chiếu.

Như vậy, tổng số tiền các bị can, bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.040.000 đồng.

Ngày 19/7/2020, bị can Trần Văn C bị tử vong do tai nạn giao thông. Ngày 21/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông A đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 06 đối với bị can Trần Văn C.

Đối với Nguyễn Thị Thanh T do có tiền sử mắc bệnh động kinh phải điều trị tâm thần từ năm 2000 đến nay. Ngày 02/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông A đã Quyết định trưng cầu giám định Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với bị can Nguyễn Thị Thanh T. Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đưa bị can T đi giám định tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Do chưa có kết luận giám định, ngày 23/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 04 đối với hành vi Đánh bạc của bị can Nguyễn Thị Thanh T để điều tra xử lý sau.

Những người gồm Phạm Hữu C1, Vương Đức D và Lương Văn H1 có mặt tại nơi đánh bạc nhưng không tham gia chơi, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

13 chiếc điện thoại di động kèm sim; 01 đầu thu camera nhãn hiệu “dahua” màu đen; số tiền 2.550.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo, bị can và các anh: Phạm Hữu C1, anh Vương Đức D, Lương Văn H1. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của những người trên, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên ngày 01/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông A đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho các chủ sở hữu.

01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 chăn hoa, 01 bát nhựa màu hồng; số tiền: 7.040.000 đồng thu giữ là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông A giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 4/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Đông A đã xét xử đối với các bị cáo Phạm Văn N, Phan Thị Nhật L, Lê Trung A, Hoàng Văn H, Vũ Anh Đ, Vương Thị Phương L1, Lưu Văn C và Phùng Văn N

Ngày 30/7/2020 Viện Pháp Y tâm thần Trung ương đã có văn bản số 270/VBGNQTGD về việc ghi nhận quá trình giám định đối với Nguyễn Thị Thanh T kết luận trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Thị Thanh T bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản Cáo trạng số 170/CT-VKSĐA ngày 7/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A quyết định truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị Thanh T về tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình và những người khác có liên quan đến vụ việc như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn, hối cải Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A sau khi tóm tắt nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá về tình chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây không phải là vụ án phạm tội có tổ chức mà là vụ án có đồng phạm giản đơn.

Đánh giá về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ áp dụng với bị cáo

Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị bệnh lý về thần kinh(động kinh)

Không có tình tiết tăng nặng.

Với các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã nêu Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

Vì các lí lẽ trên

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T từ 6 tháng đến 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Giao bị cáo về UBND xã nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về xử lý vật chứng:

Đã được xem xét giải quyết trong bản án số 134/2020/HSST ngày 4/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông A nên không đề cập giải quyết nữa. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến:

Thông nhất về điều luật, tội danh áp dụng với bị cáo. Bị cáo mắc bệnh động kinh tuy không làm mất khả năng nhận thức, khả năng làm chủ hành vi nhưng cũng làm ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống của bị cáo. Thu nhập không ổn định phải sống dựa vào bố mẹ già, cô ruột của mình để có thu nhập.

Hành vi phạm tội đơn giản, số tiền bỏ ra đánh bạc ít, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhận thân tốt chưa có tiền án tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh áp dụng để xử lý đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong cùng vụ án đã được xét xử trước và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập tại cơ quan điều tra

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21h15' ngày 06/5/2020, bị cáo Nguyễn Thị L T tham gia đánh bài ăn tiền cùng với Phan Thị Nhật L, Lê Trung A, Hoàng Văn H, Vũ Anh Đ, Vương Thị Phương L1, Lưu Văn C và Phùng Văn N, Phạm Văn N dưới hình thức đánh “Liêng” nhằm thu lời bất chính nhưng bị Công an huyện Đông A phát hiện bắt quả tang.

Tổng số tiền bị cáo cùng những người trên sử dụng để đánh bạc và bị thu giữ là **7.040.000** đồng và số người cùng lúc đánh bạc là 9 người.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt áp dụng để truy tố với bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định.

Điều 321. Tội Đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình có xem xét vị trí vai trò, mức độ tham gia và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo như sau:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Số tiền đánh bạc chỉ trên mức cấu thành của tội phạm, Đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ ăn tiền số tiền đánh của mỗi ván không nhiều nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng.

Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho được cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo không có thu nhập ổn định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng của vụ án: đã được xử lý trong bản án khác nên không phải giải quyết nữa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

+ Nguyễn Thị Thanh T **06** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Đại M, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. **Xử lý vật chứng:** đã được giải quyết trong Bản án số 134 ngày 4/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông A nên không phải giải quyết nữa.

5. **Án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông A;
- Công an huyện Đông A;
- Chi cục THADS huyện Đông A;
- Các bị cáo;
- UBND xã Đại M, Đông A, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Bách

